TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 360/2024/HSST
Ngày: 30/10/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Song Hoàn

2. Bà Ngô Thị Thúy Hảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hồng H - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Ông Đoàn Văn Hồng – Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 334/2024/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 400/2024/HSST- QĐXX ngày 17 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Vĩnh L, tại thành phố Hải Phòng; Nơi thường trú: Thôn Mông T, xã Chiến T, huyện An L, thành phố Hải Phòng; Nơi ở trước khi bị bắt: đường 3/2, Phường 10, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phạm Vĩnh L; Con bà: Nguyễn Thị T; Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ nhất; Chưa có vợ con.

Tiền án: Bản án số 242/HSST ngày 12/11/2014, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử 13 năm tù về các tội "Hiếp dâm" và "Cướp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/02/2024.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 5 năm 2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

Các bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng H; Địa chỉ: đường Tiền C, Phường Thắng N, TP. Vũng Tàu, tỉnh BR-VT (vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Kim L; Địa chỉ: khu phố Bình T, P. Bình Nhâm, TP. Thuận A, tỉnh bình Dương vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Vĩnh L; bà Nguyễn Thị T; Cùng địa chỉ: Thôn Mông T, xã Chiến , huyện An L, TP. Hải Phòng (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2014, Phạm Vĩnh L bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 13 năm tù giam về các tội "Hiếp dâm" và "Cướp tài sản". Sau khi chấp hành xong hình phạt về lại địa phương, trong thời gian từ ngày 11/5/2024 đến 15/5/2024, Phạm Vĩnh L tiếp tục thực hiện hành vi hiếp dâm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã điều tra, làm rõ 02 vụ, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất:

Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 11/5/2024, Phạm Vĩnh L điều khiển xe mô tô biển số 16P4-3298 chạy lòng vòng một số tuyến đường vắng người ở thành phố Vũng Tàu tìm phụ nữ để hiếp dâm. Đến khoảng 05 giờ 00 phút cùng ngày, khi chạy xe trên đường 30/4 thì L thấy chị Nguyễn Thị Hồng H mặc đồ thể dục màu vàng chạy bộ từ hướng Ngã Tư Giếng Nước về đường Nguyễn Hữu Cảnh. Thấy vậy, L chạy xe vượt lên phía trước được một đoạn rồi đứng trên vỉa hè chờ. Khi chị H chạy ngang qua, L liền chạy bộ bám theo sau, rồi dùng tay phải ôm siết cổ chị H kéo vào gốc cây gần đó *trước cổng Công ty Quang Khanh – 42A đường 30/4, Phường 9, thành phố Vũng Tàu*. Bị khống chế nên chị H la lên thì bị *L đe doạ sẽ giết nếu còn la*. Lúc này, L kéo chị H vào gốc cây rồi ép chị H phải hôn môi và cầm vào dương vật của L để kích dục, chị H kháng cự lại nên L kéo chị H đè xuống vỉa hè rồi ôm chị H từ phía chính diện, hôn môi, dùng tay phải bóp vào ngực, tay trái mở khoá quần của mình để lộ dương vật, L tiếp tục dùng tay phải sờ vào âm hộ của chị H. Do chị H tiếp tục chống cự lại nên *L đe doạ sẽ đâm chết nếu còn phản ứng*. Do sợ hãi nên chị H làm theo yêu cầu của L, dùng tay kích thích dương vật của L, được một lúc thì L đè lên người chị H, lấy tay lột quần ngoài và quần trong ra khỏi người của chị H vứt ở gần đó rồi cầm dương vật của mình đưa vào âm đạo của chị H để quan hệ tình dục. Lúc này, chị Hạnh khép chặt chân lại đồng thời tiếp tục dùng tay cầm dương vật của L kích thích để cho L xuất tinh ra ngoài. Do chị H liên tục dùng tay kích thích dương vật của L nên L đã xuất tinh ra ngoài rồi buông bỏ chị H ra, sau đó chị H bỏ chạy đến trình báo Cơ quan Công an trình báo.

Vụ thứ hai:

Khoảng 3 giờ 00 phút ngày 13/5/2024, L điều khiển xe lưu thông trên đường 30/4, khi đến khu vực Ẹo Ông Từ thuộc Phường 12, thành phố Vũng Tàu thì thấy chị Nguyễn Thị Kim L điều khiển xe máy chạy về hướng Bà Rịa nên L điều khiển xe bám theo. Thấy vậy, chị L điều khiển xe bỏ chạy, L liền tăng tốc đuổi bám theo rồi áp sát ép xe nên chị L buộc phải chạy vào đường Trường Sa hướng đi về xã L Sơn, thành phố Vũng Tàu. Khi chạy được đoạn đường khoảng 100 mét thì L ép chặn xe chị L dừng lại và tự xưng là *Cảnh sát hình sự yêu cầu chị L cho kiểm tra giấy tờ.* Chị L dừng xe lại và rút chìa khoá rồi bỏ chạy, L chạy đuổi kịp chị L và *dùng tay siết cổ uy hiếp nếu la lớn sẽ giết. Khống chế được chị L*. Sau đó, L lôi chị L ra phía sau cồn đất gần đó và bắt đầu hôn môi và dùng tay cởi quần để lộ dương vật của mình ra rồi bắt chị L ngồi xuống đất dùng tay kích thích dương vật của mình. Lúc này, chị L khóc lóc van xin nhưng L không buông tha mà tiếp tục bắt ép chị L phải dùng miệng để kích thích dương vật của L nhưng chị L không làm theo mà tiếp tục van xin, chống cự lại nên L bắt chị L tiếp tục dùng tay để kích thích dương vật cho đến khi xuất tinh thì L mới tha cho chị L rồi tẩu thoát. Sau khi vụ việc xảy ra, chị L đến Cơ quan Công an trình báo. Đến ngày 15/5/2024, Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu bắt giữ được Phạm Vĩnh L.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Phạm Vĩnh L đã khai nhận hành vi phạm tội của của mình như đã nêu trên. (Bút lục điều tra từ số 174 đến 85).

Quá trình điều tra, Phạm Vĩnh L khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của L phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án (BL 94 - 119). Ngoài ra, quá trình điều tra, truy tố vụ án, L đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội, ăn năn hối lỗi về việc mình đã gây ra.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Cơ quan chức năng tiến hành thu giữ vật chứng, tài sản sau:

- 01 xe máy Yamaha Nuovo 16P4-3298 (Số máy: 5P11101587. Số khung: RLCN5P1109Y101584);

- 01 mũ bảo hiểm màu đen;

- 01 áo sơ mi tay dài màu xanh nhạt;

- 01 bộ quần áo thể dục màu vàng.

Các vật chứng, tài sản nêu trên được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Vũng Tàu chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 307/CT-VKS ngày 23/9/2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Phạm Vĩnh L về tội "Hiếp dâm" theo các điểm d, i khoản 2 Điều 141 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Phạm Vĩnh L về tội "Hiếp dâm" đồng thời đề nghị áp dụng các điểm d, i khoản 2 Điều 141, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo L mức án từ 09 đến 10 năm tù.

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng và Luận tội mà Viện kiểm sát nêu. Không có ý kiến tranh luận và tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được hòa nhập cộng đồng, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang và kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong thời gian từ ngày 11/5/2024 đến 15/5/2024, Phạm Vĩnh L đã nhân lúc sáng sớm vắng người, theo dõi những người phụ nữ đi tập thể dục và có công việc đi làm phải đi ra ngoài vào buổi sáng sớm, L đã dùng vũ lực, đe đọa dùng vũ lực để thực hiện hành vi hiếp dâm 02 vụ, cụ thể như sau:

Vào khoảng 05 giờ 00 phút ngày 11/5/2024, tại khu vực trước cổng Công ty Quang Khanh – 42A đường 30/4, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, Phạm Vĩnh L đã dùng vũ lực, đe đọa dùng vũ lực để thực hiện hành vi quan hệ tình dục trái ý muốn đối với chị Nguyễn Thị Hồng H.

Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 13/5/2024, tại đoạn đường Trường Sa, thuộc phường 12, thành phố Vũng Tàu, Phạm Vĩnh L đã dùng vũ lực, đe đọa dùng vũ lực để thực hiện hành vi quan hệ tình dục trái ý muốn đối với chị Nguyễn Thị Kim L.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội hai lần; Bên cạnh đó bị cáo có 01 tiền án về tội rất nghiêm trọng theo Bản án số 242/HSST ngày 12/11/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xử phạt 13 năm tù giam về các tội "Hiếp dâm" và "Cướp tài sản", chưa được xóa án tích thì tiếp tục phạm tội "Rất nghiêm trọng". Do dó, hành vi phạm tội lần này của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Hiếp dâm" theo các điểm d – "Phạm tội 02 lần trở lên" và i – "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại khoản 2 Điều 141 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 307/CT-VKS ngày 23 tháng 9 năm 2024 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần, danh dự, nhân phẩm của người bị hại; làm suy giảm các giá trị đạo đức, văn hóa xã hội. Nhân thân của bị cáo có 01 tiền án bị TAND TP. Vũng Tàu xử phạt 13 năm tù về tội "Hiếp dâm và Cướp tài sản", bị cáo không lấy đó làm bài học; lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm theo quy định của pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm cho một phần hình phạt khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe máy Yamaha Nuovo 16P4-3298 (Số máy: 5P11101587. Số khung: RLCN5P1109Y101584); Kết quả xác minh cho thấy, bà Nguyễn Thị T, ông Phạm Vĩnh L là bố mẹ của bị cáo là chủ tài sản, ông L, bà T không biết L mượn chiếc xe để sử dụng vào mục đích phạm tội, ông L, bà T yêu cầu được trả lại xe nên nên quyết định trả lại xe cho ông L, bà T.

Đối với 01 mũ bảo hiểm màu đen trả lại cho Phạm Vĩnh L

Đối với 01 áo sơ mi tay dài màu xanh nhạt trả lại cho chị L

Đối với 01 bộ quần áo thể dục màu vàng trả lại cho chị H

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Hồng Hạnh và chị Nguyễn Thị Kim L không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Vĩnh L phạm tội "Hiếp dâm*"*.

2. Về hình phạt: Áp dụng các điểm d, i khoản 2 Điều 141; điểm s khoản 1

Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Vĩnh L 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 5 năm 2024.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho ông Phạm Vĩnh L, bà Nguyễn Thị T 01 (một) xe máy Yamaha Nuovo 16P4-3298 (Số máy: 5P11101587. Số khung: RLCN5P1109Y101584);

Trả lại cho Phạm Vĩnh L 01 (một) mũ bảo hiểm

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Hồng H 01 (một) bộ quần áo thể dục màu vàng; Trả lại cho chị Nguyễn Thị Kim L 01 (một) áo sơ mi tay dài màu xanh nhạt.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý, lưu giữ theo Biên bản Giao nhận vật chứng, tài sản số 337/BB-CCTHADS ngày 27 tháng 9 năm 2024.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, buộc bị cáo Phạm Vĩnh L phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo; các bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PC06, PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Bị cáo; Các bị hại; NLQ’
- Lưu VT; Hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.

Phạm Thị Hiếu